

KTV Lê Thị Mỹ Hiệp - Khoa PHCN

1. Đặc điểm

- Gãy thân xương cánh tay chiếm 1,3% tổng số gãy. Nhưng tỉ lệ nó chiếm 8-19% gãy thân xương ống dài, trẻ em ít gặp.
- Đa số diễn biến không phức tạp, tỉ lệ liên xương cao, ít biến chứng hơn so với mức độ phức tạp.
- Gãy thân xương cánh tay dù cần xương liền cũng ít ảnh hưởng đến chức năng tay bên gãy vì nó có khớp vai và khớp khuỷu bù trừ.
- Thụ kinh quay nên dễ gãy xoắn nên dễ biến dạng khi gây đoạn giả.

Xác định thân xương cánh tay: Dựa trên hình ảnh Dị hình Mổ mổ -> Trên Mổ mổ trên bề mặt của khớp bả khớp ngón tay (cả xương bên).



Phác họa chức năng gây thân xương cánh tay

Vị trí biên tập viên

Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 15:53 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 16:10

Hình 1.

2. Nguyên nhân- Cơ chế

- Trục tiếp: Do vật cứng đập vào khớp viên đòn, mảnh bom bắn vào làm gãy xương.
- Gián tiếp: Do ngã chèn khuỷu, chèn tay xuống đất.

3. Triệu chứng

Triệu chứng cơ năng

- Nạn nhân đau ngay sau khi bị chấn thương, đau tăng lên khi gõ nhẹ khớp đòn khớp khớp m vào gãy.
- Mất chức năng hoàn toàn.
- Cánh tay gãy lỏng lẻo.

Triệu chứng thực thể

- Cánh tay sưng to, tròn làm mất các nếp gấp cổ.
- Vị trí bầm tím xuất hiện muộn.
- Trục cổ chi bị gãy: gấp góc, lệch vị trí, ngắn lệch.
- Số ngón: có di lệch gãy bất thường và thiếu ngón hoặc có xương gãy.
- Đo: chi gãy ngắn hơn chi lành, có khi dài hơn thường gấp ngắn đi già đòn muộn.

Triệu chứng Xquang (Hình 1)

- Cần kiểm tra X quang để xác định vị trí gãy, đoạn gãy (chéo hay ngang) và di lệch cổ a xương.

Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 15:53 - Lũn cõp nhũt cũ i Thứ hai, 09 Tháng 1 2017 16:10



Hình 3

[illegible]